

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HNGĐ-ST

Ngày 19-7-2023

V/v “Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Kỳ Trung

2. Ông Cao Hoài Hêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Sự - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Hồng Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2023 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* anh Cao Huy H, sinh năm: 1985; địa chỉ: C, L, Khu phố C, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt);

- *Bị đơn:* chị Võ Thị Huyền L, sinh năm: 1984; địa chỉ: khu phố P, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh. Tạm trú: khu phố A, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09-3-2023 và trong quá trình làm việc nguyên đơn anh Cao Huy H trình bày:

Anh và chị Võ Thị Huyền L là vợ chồng đã ly hôn theo Quyết định số 826 ngày 21-6-2018 tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Về con chung: anh nuôi cháu Cao Vương T, sinh ngày 29-3-2012; chị L nuôi cháu Cao Thiên Â, sinh ngày 15-6-2015. Nay anh yêu cầu được nuôi luôn cháu Cao Thiên Â, không yêu cầu cấp dưỡng. Lý do từ lúc ly hôn chị L ngăn cản quyền thăm nuôi con của anh, không cho anh rước con về nhà chơi, nếu rước cháu Â phải thế chấp cháu T lại, anh mua đồ chơi cho cháu Â thì chị L không cho con nhận, ngày lễ tết anh cũng không được rước con về chơi luôn. Chị L còn chửi mắng con suốt ngày, bạo hành tinh thần con, nên anh yêu cầu được nuôi cháu Thiên Â, không yêu

cầu cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại làm lập trình viên tại nhà thu nhập mỗi tháng 10.000.000 đồng, cho thuê phòng trọ mỗi tháng 13.000.000 đồng, cho thuê mặt bằng trước nhà mỗi tháng 10.000.000 đồng, tất cả thu nhập mỗi tháng là 33.000.000 đồng, anh có nhà tại thành phố Hồ Chí Minh sống ổn định, nên anh có điều kiện nuôi hết hai con. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị đơn chị Võ Thị Huyền L trình bày: chị không đồng ý theo yêu cầu của anh H, hiện tại chị có đủ điều kiện để nuôi cháu Â. Chị và anh H đã ly hôn như anh H trình bày là đúng. Sau khi ly hôn chị đến rước cháu Â về nuôi thì anh H ngăn cản không cho rước con, hai bên lời qua tiếng lại cãi vã nhau, anh H còn đánh chị. Sau đó anh ruột chị đến nói chuyện thì mẹ anh H mới cho rước cháu Â về nuôi, do anh không giữ lời nên từ đó nếu rước cháu Â thì phải đưa cháu T về nhà chị chơi, khi trả cháu Â về thì mới chở cháu T về, nếu cho anh rước cháu Â đi, thì anh H sẽ không trả cháu Â lại cho chị. Do con còn nhỏ hay lì lợm nên đôi khi chị có lớn tiếng với con, có khi chị cũng có đánh, dạy con, chứ không có bạo hành tinh thần của con, có lần con chuẩn bị thi mà anh H chở đưa lớn về nên hai anh em chơi, không ôn bài nên chị có chửi anh H, hiện cháu Â học thêm tiếng Anh, tiếng H1, chơi thể thao..., cháu Â học rất giỏi và ngoan ngoãn. Hiện tại chị thuê mặt bằng mở đại lý mua bán, sửa chữa điện thoại và phụ kiện điện thoại, thu nhập mỗi tháng khoảng 50.000.000 đồng, nên chị có điều kiện nuôi con. Nay chị không đồng ý giao cháu Â cho anh H nuôi. Ngoài ra tôi không yêu cầu gì khác.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các Điều 81, 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Đề nghị Hội đồng xét xử: không chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Cao Huy H đối với chị Võ Thị Huyền L. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền:* Anh H tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với chị L, chị L có hộ khẩu thường trú tại phường G, thị xã T, và chị L đang cư trú tại phường A, thị xã T, nên Tòa án thị xã T thụ lý là đúng thẩm quyền và đúng quan hệ tranh chấp, phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:* anh H yêu cầu được nuôi cháu Cao Thiên Â, sinh ngày 15-6-2015, không yêu cầu cấp dưỡng. Chị L không đồng ý giao con theo yêu cầu của anh H.

Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng: anh H và chị L là vợ chồng đã ly hôn theo Quyết định số 826 ngày 21-6-2018 tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Về con chung: anh nuôi cháu Cao Vương T, sinh ngày

29-3-2012; chị L nuôi cháu Cao Thiên Ân, sinh ngày 15-6-2015. Qua tài liệu chứng cứ các đương sự cung cấp thì thấy: cả hai anh chị đều có nghề nghiệp, có thu nhập ổn định, ai cũng có điều kiện nuôi con tốt, hiện tại mỗi người đều được nuôi một con ổn định, chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Ân khỏe mạnh, phát triển bình thường, cháu học tốt. Qua xem xét thì cháu Cao Thiên Ân đã trên 07 tuổi, cháu có nguyện vọng muốn được sống với mẹ. Để đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ, nên giao cháu Ân cho chị L được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với nguyện vọng của cháu Ân và theo quy định tại Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình. Từ những căn cứ trên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh H.

[6] *Về án phí sơ thẩm hôn nhân*: do yêu cầu của anh H không được chấp nhận, nên anh H phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” của anh Cao Huy H đối với chị Võ Thị Huyền L.

2. Giao cháu Cao Thiên Ân, sinh ngày 15-6-2015 cho chị Võ Thị Huyền L được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: anh Cao Huy H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0027398 ngày 19-7-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng. Anh H nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND P Gia Bình, Trảng Bàng;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị An